

Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày: 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thanh Bình.

Ông Tô Hoàng Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại Chợ thị trấn Lai Vung cũ; thuộc Khóm 1, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/TLST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thanh T, sinh ngày: 10/8/1998, tại: Đồng Tháp; Tên gọi khác: V N; Nơi cư trú: Số nhà 159, ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T và bà Trần Phượng L; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 11/4/2017 Trần Thanh T bị Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp T sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/3/2018 đến nay chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/9/2016, Trần Thanh T bị Trưởng Công an xã L T, huyện Lai Vung xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp T sản của người khác; Bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2018 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Văn T - sinh năm: 1977 (có mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Số nhà 159, ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trần Thị Kim C - sinh năm: 1983 (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Số nhà 19 Lô D, KDC Tân Thuận, phường An Hòa, T phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Thị Kim L - sinh năm: 1955. (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Khóm 2, Phường 2, T phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thanh T - sinh năm: 1987. (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Số nhà 192/2, ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Văn B - sinh năm: 1962. (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: Số nhà 180, ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Văn K - sinh năm: 1979. (vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: ấp Long An, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 03/7/2018, Trần Thanh T điều khiển xe mô tô không gắn biển số (xe của ông Trần Văn T là cha ruột của T, biển số 66K7-9165) từ nhà ở số 159, ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp chạy đến nhà của một người tên H (tên thường gọi H C) ở khu vực ấp T M, xã T L, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long mua 01 bạch ma túy về sử dụng. Khi gặp H, T đưa cho H số tiền 1.000.000 đồng rồi lấy bạch ma túy có quấn băng keo màu đen, để trong vỏ thuốc lá hiệu Hero, khi lấy ma túy xong T cất giấu bạch ma túy vào hộp đèn pha phía trước xe mô tô rồi chạy về nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Thanh T tại số 197/2, ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung để gắn biển số 66K7-9165 vào xe mô tô thì bị Công an xã L T, huyện Lai Vung tuần tra phát hiện và yêu cầu kiểm tra hành chính đối với T. Lúc này, T lấy gói thuốc lá hiệu Hero bên trong có chứa bạch ma túy từ hộp đèn pha phía trước xe mô tô để vào bên trong áo rồi bỏ xe mô tô chạy bộ về hướng cầu Quản Sự, thuộc ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung. Khi đến giữa cầu Quản Sự, T dùng tay xé vỏ gói thuốc lá bên trong có chứa ma túy rồi ném tất cả xuống kênh nhằm mục đích phi tang vật chứng nhưng bị rơi lại trên mặt cầu 01 bạch nylon có quấn băng

keo màu đen, hình chữ nhật và 01 phần vỏ thuốc lá hiệu Hero. Sau đó, T tiếp tục chạy khoảng 50m về hướng xã Đ H, huyện Lai Vung thì bị lực lượng Công an xã L T, huyện Lai Vung phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đuổi theo bắt T và thu giữ vật chứng, T sản gồm:

- 01 bịch nylon được hàn kín, có quấn băng keo màu đen, hình chữ nhật; 01 phần vỏ thuốc lá hiệu Hero được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SUCCESSFUL, màu đỏ, biển số 66K7-9165, số khung 013DT-303060, số máy FMG3-303060;

- 01 áo sơ mi dài tay, màu đen, có bầu; 01 quần jean màu đen của Trần Thanh T.

Ngày 04/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung tiến hành truy tìm phần vỏ thuốc lá hiệu Hero và vật chứng khác mà Trần Thanh T ném rơi xuống kênh Q S, thuộc ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung nhưng không tìm thấy.

Tại Kết luận giám định số 467/KL-KTHS ngày 06/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon hàn kín, được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 là chất ma túy có khối lượng 0,9389 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS, ngày 15/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Trần Thanh T ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Thanh T khai nhận đã có hành vi mua 01 bịch ma túy của một người tên H (tên thường gọi H C) ở khu vực ấp T M, xã T L, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đem về tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ ngày 03/7/2018, T chạy xe mô tô đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Thanh T tại số 197/2, ấp L Đ, xã L T, huyện Lai Vung để gắn biển số 66K7-9165 vào xe mô tô thì bị Công an xã L T, huyện Lai Vung tuần tra phát hiện và yêu cầu kiểm tra hành chính đối với T, sau đó lực lượng Công an đã bắt quả tang và thu giữ 01 bịch nylon có chứa chất ma túy có khối lượng 0,9389 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo yêu cầu trả lại xe mô tô biển số 66K7-

9165 cho ba của bị cáo vì đây là xe của ba bị cáo khi bị cáo mượn xe đi mua ma túy cha bị cáo không biết, còn những T sản khác bị cáo không yêu cầu nhận lại.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn T trình bày xe mô tô biển số 66K7-9165 mà bị cáo lấy đi mua ma túy là của anh T, việc bị cáo tự ý lấy xe đi anh T không hề hay biết, xe này anh T mua lại của bà Nguyễn Thị Kim L, giấy xe mang tên Trần Thị Kim C, vì vậy anh T yêu cầu được nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu SUCCESSFUL, màu sơn đỏ, biển số 66K7-9165, số khung 013DT-303060, số máy FMG3-303060.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Trần Thanh T đã có hành vi mua 01 bạch ma túy của một người tên H (tên thường gọi H C) ở khu vực ấp T M, xã T L, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đem về tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng, khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Trần Thanh T từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng và T sản thu giữ: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Tinh thể rắn còn lại sau giám định có khối lượng 0,9083 gam và 01 phần vỏ thuốc lá hiệu Hero được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 ghi số 467, ngày 09/7/2018 có đóng hình dấu tròn đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Lê Minh Vương, Nguyễn Văn Thắng Em và Phạm Quốc Anh.

+ 01 áo sơ mi dài tay màu đen, có bầu; 01 quần jean màu đen của Trần Thanh T đã qua sử dụng và không có yêu cầu nhận lại.

- Trả cho ông Trần Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu SUCCESSFUL, màu sơn đỏ, biển số 66K7-9165, số khung 013DT-303060, số máy FMG3-303060.

(Hiện vật chứng và T sản trên do C cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Bị cáo Trần Thanh T thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo yêu cầu Hội

đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Bị cáo Trần Thanh T đã có hành vi mua 01 bịch ma túy của một người tên H (tên thường gọi H C) ở khu vực ấp T M, xã T L, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đem về tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Trần Thanh T có đầy đủ các yếu tố cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi của bị cáo Trần Thanh T là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, qua đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo trở T người tốt có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo là người đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp T sản”, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích đây là lần tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trần Thanh T đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

[5] Đối với người tên H (tên thường gọi H C) ở khu vực ấp T M, xã T L, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long có hành vi bán ma túy cho bị cáo, ngày 10/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung tiến hành xác minh đối tượng tên thật là Phan Văn H (tên thường gọi H C), sinh năm: 1983, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ 1, ấp T M, xã T L, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, nhưng hiện nay H vắng mặt tại địa phương, sinh sống và làm việc ở đâu không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã phối hợp, trao đổi thông tin với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân khi nào tìm được H sẽ điều tra làm rõ và xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Tinh thể rắn còn lại sau giám định có khối lượng 0,9083 gam và 01 (một) mảnh vỏ bao thuốc lá hiệu Herô được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu M1 được niêm phong ghi số: 467/KLGD-KTHS, ngày 09/7/2018 có đóng dấu tròn đỏ

của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp”, có chữ ký và ghi họ tên Lê Minh Vương, Nguyễn Văn Thắng E và Phạm Quốc A.

+ 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu đen, có bầu; 01 (một) quần jean màu đen của Trần Thanh T do Trần Thanh T không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

- Trả cho ông Trần Văn T 01 (một) xe mô tô biển số 66K7-9165, nhãn hiệu SUCCESSFUL, màu sơn đỏ, số máy FMG3-303060, số khung 013DT-303060, không kính Cẩu hậu, không bửng xe, không đồng hồ km, biển số xe bị gãy rời, không giấy đăng ký xe.

(Tất cả vật chứng và T sản trên do C cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2018.

2. Về xử lý vật chứng và T sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Tinh thể rắn còn lại sau giám định có khối lượng 0,9083 gam và 01 (một) mảnh vỏ bao thuốc lá hiệu Herô được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu M1 được niêm phong ghi số: 467/KLGD-KTHS, ngày 09/7/2018 có đóng dấu tròn đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp”, có chữ ký và ghi họ tên Lê Minh Vương, Nguyễn Văn Thắng E và Phạm Quốc A.

+ 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu đen, có bầu; 01 (một) quần jean màu đen của Trần Thanh T do Trần Thanh T không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

- Trả cho ông Trần Văn T 01 (một) xe mô tô biển số 66K7-9165, nhãn hiệu SUCCESSFUL, màu sơn đỏ, số máy FMG3-303060, số khung 013DT-303060, không kính Cẩu hậu, không bửng xe, không đồng hồ km, biển số xe bị gãy rời, không giấy đăng ký xe.

(Tất cả vật chứng và T sản trên do C cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/11/2018. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Hoàng